

CÔNG TY CP CAFICO VIỆT NAM
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

SỐ : 106 /2014/NQ-ĐHĐCĐ

Cam Ranh, ngày 22 tháng 3 năm 2014

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
(KỶ HỌP THỨ XIV – NGÀY 22.3.2014)

Thực hiện Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty cổ phần Cafico Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành kỳ họp thường niên năm 2014 vào lúc 8 giờ, ngày 22 tháng 3 năm 2014 tại trụ sở chính của Công ty, số 35 đường Nguyễn Trọng Kỳ, Cam Ranh, Khánh Hòa.

Cổ đông và người đại diện được ủy quyền dự họp có mặt tại kỳ họp là 36 người, đại diện cho 1.838.185 cổ phần, đạt tỷ lệ 75,22 % vốn điều lệ. Kỳ họp đã tiến hành đúng quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Kỳ họp thường niên năm 2014 đã tiến hành các nội dung theo chương trình nghị sự đã được thông qua Đại hội đồng.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013, Kế hoạch năm 2014, bao gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013:

- | | |
|-------------------------------|-----------------------|
| - Tổng doanh thu : | 140.218.308.286 đồng; |
| - Tổng lợi nhuận trước thuế : | -1.749.896.620 đồng; |

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

- | | |
|-------------------------------------|----------------|
| - Tổng doanh thu : | 160 tỷ đồng VN |
| - Giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu: | 09 triệu USD |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 05 tỷ đồng VN. |
| - Cổ tức: | 10% mệnh giá. |

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua 100 % tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ tại kỳ họp.

Điều 2: Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty đã được kiểm toán.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua 100 % tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ tại kỳ họp.

Điều 3: Nhất trí thông qua Báo cáo năm 2013 của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua 100 % tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ tại kỳ họp.

Điều 4: Nhất trí phê duyệt mức cổ tức năm 2013 do Hội đồng quản trị đề trình với mức 12% mệnh giá; trả cổ tức bằng tiền mặt; chi trả từ nguồn cổ tức còn lại đến cuối năm 2012. Đã thực hiện chi trả đủ 12% cho cổ đông ngày 10 tháng 1 năm 2014.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua 100 % tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ tại kỳ họp.

Điều 5: Nhất trí thông qua toàn văn Điều lệ Công ty sửa đổi do Hội đồng quản trị đề trình. Điều lệ gồm có 21 chương, 54 điều, có hiệu lực thực hiện ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua 100 % tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ tại kỳ họp.

Điều 6: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại kỳ họp thường niên năm 2014 (kỳ họp thứ XIV) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22.03.2014. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban giám đốc công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của mình phù hợp với Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

Như điều 6;

Lưu: VP/HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CAFICO VIỆT NAM
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN QUANG TUYẾN

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
KỲ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
(KỲ HỌP THỨ XIV - NGÀY 22. 3. 2014)

Kỳ họp thường niên năm 2014 (lần thứ XIV) Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cafico Việt Nam đã khai mạc lúc 8 giờ 00 ngày 22.03.2014, tại trụ sở chính Công ty (Địa chỉ: số 35 đường Nguyễn Trọng Kỳ, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa).

A. NGHI THỨC :

1, Sau phần tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần dự họp, Ban tổ chức kỳ họp báo cáo danh sách cổ đông dự họp :

Cổ đông và người đại diện được ủy quyền dự họp có mặt 36 người đại diện cho 1.838.185 cổ phần, đạt 100% vốn điều lệ. Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tỷ lệ trên đủ điều kiện để kỳ họp tiến hành.

2, Ban tổ chức thông qua chương trình nghị sự kỳ họp (đã thông báo trước cho cổ đông và không có đề nghị thay đổi). Chương trình kỳ họp bao gồm :

- Tiến hành các nghi thức tổ chức kỳ họp;
- Hội đồng quản trị báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013 - Kế hoạch năm 2014;
- Báo cáo của Ban kiểm soát;
- Đại hội đồng cổ đông thảo luận;
- Thông qua tờ trình về mức cổ tức năm 2013;
- Thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi;
- Thông qua Nghị quyết kỳ họp;
- Tổng kết, bế mạc.

3, Chủ trì kỳ họp: Ông NGUYỄN QUANG TUYẾN, Chủ tịch HĐQT (theo quy định của Điều lệ Công ty).

4, Thư ký kỳ họp: Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí cử thư ký kỳ họp :

Ông HUỖNH VĂN PHÚC, cổ đông công ty

Biểu quyết : Đồng ý : 1.838.185 cổ phần có quyền biểu quyết tại kỳ họp - tỷ lệ : 100% cổ phần hợp lệ tại kỳ họp.

Không đồng ý : không.

Ý kiến khác : không.

B. NỘI DUNG KỲ HỌP :

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013:

Ông Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2013 và phương hướng kế hoạch năm 2014.

Công ty đi vào thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2013 trong tình hình có nhiều khó khăn nhất trong các năm qua:

a. Về nguyên liệu:

Năm 2013 cơ cấu nguyên liệu đã chuyển dịch theo hướng tỷ trọng nhập khẩu ngày càng cao. Nguyên liệu sản xuất lệ thuộc nhập khẩu ngày càng lớn.

Nguyên liệu trong nước giá liên tục tăng, sản lượng thiếu thường là mối đe dọa cho sản xuất. Các khu vực nguyên liệu trong nước đều có giá cạnh tranh dữ dội trong lúc giá bán sản phẩm lại giảm.

Đặc biệt trước đây tàu thuyền về cập cảng Cam Ranh nhiều, nay nhiều nơi có dịch vụ cầu cảng tốt, tàu thuyền chọn nơi khác cập cảng, lượng nguyên liệu mua được ở Cam Ranh không đáng kể.

Về kích cỡ nguyên liệu năm nay lại nhỏ đem lại hiệu quả thấp trong sản xuất. Trong lúc do khan hiếm nên khách hàng mua cạnh tranh, lợi thế thuộc về người bán.

b. Về thị trường:

Thị trường chính của công ty là Nhật Bản. Đồng Yen yếu là thách thức lớn đối với các công ty nhập khẩu của Nhật.

Công ty chịu áp lực của xu hướng kháng giá. Giá bán sản phẩm giảm theo mức suy yếu của đồng Yen.

Khách hàng đòi hỏi ngày càng hoàn thiện về chất lượng. Công ty đã đầu tư trang bị phòng LAP phục vụ kiểm soát an toàn chất lượng sản phẩm. Mặt khác size sản phẩm khách hàng mua ngày càng nhỏ, hao phí lao động cho công ty nhiều hơn.

Trong điều kiện đó ta vẫn giữ được thị phần, có phát triển một số thị phần mới. Đây là một tiền đề tốt cho tương lai.

c. Chi phí về lao động chiếm tỷ trọng ngày càng tăng trong giá thành sản phẩm:

Người lao động yêu cầu ngày càng được đảm bảo các điều kiện lao động và quyền lợi tốt hơn. Xu hướng người lao động ngày càng ít chịu khó. Công ty đã cải tiến hợp lý hóa về sản xuất và tổ chức lao động. Thời gian nghỉ ngơi của người lao động nhiều hơn. Đồng thời công ty đã tăng lương hợp lý, đặc biệt đối với lực lượng lao động trực tiếp.

Cùng với việc tăng thu nhập, lương tối thiểu vùng tăng lên tiền đóng các khoản bảo hiểm bắt buộc cho người lao động đã phải tăng lên rất nhiều.

d. Về cơ sở vật chất:

Trong năm 2013, công ty đã đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, chi phí vận hành xử lý của hệ thống cũng tăng lên.

Các chi phí bảo quản thiết bị, máy móc, chi phí vật tư, vận chuyển... đã tăng lên theo giá cả xăng dầu. Công ty đã tăng cường quản lý chặt nhằm giảm thiểu tối đa.

Về thuận lợi:

Bên cạnh những khó khăn, công ty có thuận lợi về vị thế tài chính, quan hệ tín dụng tốt, ổn định việc đáp ứng cho nhu cầu vốn sản xuất.

Đội ngũ lao động có tay nghề kể cả công nhân kỹ thuật chế biến và lao động điều hành quản lý có ý thức tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất.

Sau phần phân tích tình hình chung về kinh tế xã hội và các yếu tố chi phối đến hoạt động của Công ty; các giải pháp chủ yếu trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2013, ông Chủ tịch đã báo cáo số liệu của báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2013 theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán, trong đó một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu: 140.218.308.286 đồng.
- Giá trị kim ngạch XNK : 6.180 triệu USD.
Trong đó Kim ngạch xuất khẩu: 2.535 triệu USD.
- Lợi nhuận trước thuế: -1.749.896.620 đồng.

Nguyên nhân dẫn đến lỗ:

- Giá bán sản phẩm giảm, sản lượng thực hiện giảm nên doanh thu giảm.
- Nguyên liệu : chất lượng nguyên liệu không tốt do cạnh tranh.
- Chi phí sử dụng lao động, điện nước tăng.

Trong điều kiện khó khăn nhiều mặt, dẫn đến không đạt được hiệu quả nhưng công ty đã giữ được một số mục tiêu quan trọng là giữ được nguồn lao động có tay nghề, giữ được khách hàng và thị phần.

Ông Chủ tịch HĐQT đã đánh giá tinh thần làm việc và tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2013 như sau:

Trong năm 2013 HĐQT đã họp định kỳ thường xuyên đầy đủ. Các thành viên đã thể hiện sự đoàn kết, chia sẻ trách nhiệm tâm huyết với nhiệm vụ, làm việc có chất lượng, điều hành uyển chuyển, linh hoạt, xác định đúng mục tiêu thực tế trong giai đoạn khó khăn. Về con số lỗ là ngoài mong muốn, ông Chủ tịch đã nhận lãnh trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2014:



Trên cơ sở phân tích tình hình thuận lợi và khó khăn, HĐQT đề nghị chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 như sau:

- Tổng doanh thu : 160 tỷ VN đồng.
- Giá trị kim ngạch XNK : 9 triệu USD.
Trong đó Kim ngạch xuất khẩu : 7 triệu USD.
- Lợi nhuận trước thuế : 5 tỷ VN đồng.
- Cổ tức : 10% mệnh giá.

II. Ban kiểm soát báo cáo hoạt động năm 2013

Ông trưởng ban Kiểm soát đã báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2013, gồm những nội dung chủ yếu sau:

Hoạt động SXKD của Công ty năm 2013 gặp nhiều khó khăn so với mọi năm trước đây.

Ban kiểm soát thống nhất với nội dung báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty (đã được kiểm toán bởi Công ty AISC).

Qua thực hiện nhiệm vụ trong năm tài chính 2013, Ban kiểm soát có nhận xét về công tác điều hành và quản lý như sau:

Mọi hoạt động về tổ chức quản lý và điều hành của Công ty thực hiện đúng điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

Các cơ sở SXKD của Công ty đã làm tốt việc mở sổ sách ghi chép, lưu trữ chứng từ đầy đủ, đúng quy định. Công tác quản lý định mức kinh tế, kỹ thuật, ý thức tiết kiệm vật tư, chi phí ở từng bộ phận trong Công ty được quan tâm.

Tổ chức tốt công tác kiểm kê, đánh giá tài sản cuối năm:

- Đối với vật tư, nhiên vật liệu, tài sản: số lượng sổ sách đúng với thực tế, mức dự trữ thấp nhất, bảo đảm chất lượng.

- Thành phẩm đông lạnh tồn kho: chất lượng đảm bảo, số lượng và giá trị sổ sách đúng thực tế, giá trị hạch toán hàng tồn kho hợp lý, bảo đảm an toàn khi tiêu thụ.

Trong công tác hạch toán kế toán: việc lưu giữ chứng từ và lập sổ sách hợp pháp, đúng quy định; việc tổng hợp các số liệu chi tiết, lên cân đối tài khoản đúng và chính xác; phân bổ chi phí, kết chuyển chi phí hợp lý đúng đối tượng; biểu mẫu báo cáo, báo cáo tài chính đúng quy định.

Đánh giá chung của BKS: Trong năm 2013, HĐQT đã có những chủ trương đúng đắn, tháo gỡ được nhiều khó khăn, mặc dù không đạt được hiệu quả, nhưng đã duy trì và phát huy được một số mặt trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh mang tính tiền đề cho hoạt động của năm kế hoạch tiếp theo, giữ vững và phát huy uy tín thương hiệu, khẳng định vị thế của Công ty trên thị trường.

Đại hội đồng thảo luận và biểu quyết thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD, báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán và báo cáo của Ban kiểm soát trong năm tài chính 2013 và kế hoạch năm 2014:

Đại hội đồng thảo luận, đã nhất trí thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh 2013, phương hướng và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014, báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán và báo cáo của Ban kiểm soát. Đại hội đồng cổ đông thống nhất biểu quyết từng nội dung cụ thể như sau:

1. Nhất trí thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 và các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2014 của Công ty.

Biểu quyết :

Đồng ý : 1.838.185 cổ phần/ 1.838.185 cổ phần (tỉ lệ 100%)

Không đồng ý : không.

Ý kiến khác : không

2. Nhất trí thông qua báo cáo tài chính 2013 của Công ty đã kiểm toán.

Biểu quyết :

Đồng ý : 1.838.185 cổ phần/ 1.838.185 cổ phần (tỉ lệ 100%)

Không đồng ý : không.

Ý kiến khác : không

3. Nhất trí thông qua báo cáo năm 2013 của Ban kiểm soát.

Biểu quyết :

Đồng ý : 1.838.185 cổ phần/ 1.838.185 cổ phần (tỉ lệ 100%)

Không đồng ý : không.

Ý kiến khác : không

III. Phê chuẩn mức cổ tức năm 2013 :

Đại diện HĐQT thông qua tờ trình số 105/2014/TT-HĐQT ngày 24.02.2014 của HĐQT về việc đề nghị mức cổ tức chi trả năm 2013.

Đại hội đồng cổ đông thảo luận và đã thống nhất phê chuẩn mức cổ tức năm 2013 như sau :

Mức cổ tức chi trả : 12% mệnh giá, chi trả bằng tiền VNĐ (đã chi xong trong đợt I năm 2013).

Biểu quyết :

Đồng ý : 1.838.185 cổ phần/ 1.838.185 cổ phần (tỉ lệ 100%)

Không đồng ý : không.

Ý kiến khác : không

IV. Thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi :

Hội đồng quản trị đã đệ trình bản dự thảo điều lệ công ty sửa đổi theo quy định của pháp luật.

huy

Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí 100% (1.838.185 phiếu/ 1.838.185 phiếu biểu quyết) thông qua lần lượt từng chương, điều của Điều lệ sửa đổi do Hội đồng quản trị đệ trình.

- “Phần mở đầu”
- “Chương I: Giải thích các từ ngữ trong điều lệ” gồm có 01 điều (Điều 1)
- “Chương II: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của công ty” bao gồm 01 điều (Điều 2)
- “Chương III: Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của công ty” gồm 02 điều (điều 3, điều 4)
- “Chương IV: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông” gồm có 5 điều (từ điều 5 đến điều 9)
- “Chương V: Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát” có 01 điều (điều 10)
- “Chương VI: Cổ đông và đại hội đồng cổ đông” gồm có 13 điều (từ điều 11 đến điều 23)
- “Chương VII: Hội đồng quản trị” gồm có 04 điều (từ điều 24 đến điều 27)
- “Chương VIII: Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác và thư ký công ty” gồm có 04 điều (từ điều 28 đến điều 31)
- “Chương IX: Ban kiểm soát” gồm có 02 điều (điều 32, điều 33)
- “Chương X: Nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác” gồm có 03 điều (điều 34, điều 34, điều 36)
- “Chương XI: Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ công ty” có 01 điều (điều 37)
- “Chương XII: Công nhân viên và công đoàn” có 01 điều (điều 38)
- “Chương XIII: Phân phối lợi nhuận” có 02 điều (điều 39, điều 40)
- “Chương XIV: Tài khoản ngân hàng, năm tài chính và hệ thống kế toán” gồm có 03 điều (từ điều 41 đến điều 43)
- “Chương XV: Báo cáo thường niên, trách nhiệm công bố thông tin, thông báo ra công chúng” có 02 điều (điều 44, điều 45)
- “Chương XVI: Kiểm toán công ty” có 01 điều (điều 46)
- “Chương XVII: Con dấu” có 01 điều (điều 47)
- “Chương XVIII: Chấm dứt hoạt động và thanh lý” gồm có 03 điều (từ điều 48 đến điều 50)
- “Chương XIX: Giải quyết tranh chấp nội bộ” có 01 điều (điều 51)
- “Chương XX: Bổ sung và sửa đổi điều lệ” có 01 điều (điều 52)
- “Chương XXI: Ngày hiệu lực” có 02 điều (điều 53 và điều 54).

Sau khi thông qua từng chương, điều, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua toàn văn bản điều lệ, kết quả biểu quyết như sau:

Biểu quyết :

Đồng ý : 1.838.185 cổ phần/ 1.838.185 cổ phần (tỉ lệ 100%)

Không đồng ý : không.

Ý kiến khác : không

V. Thông qua nghị quyết kỳ họp :

Thư ký kỳ họp thông qua Nghị quyết kỳ họp thứ XIV trước Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông nghe, thảo luận và nhất trí thông qua toàn văn nội dung nghị quyết kỳ họp:

Biểu quyết :

Đồng ý : 1.838.185 cổ phần/ 1.838.185 cổ phần (tỉ lệ 100%)

Không đồng ý : không.

Ý kiến khác : không

C/ BẾ MẠC :

Ông chủ tịch Hội đồng quản trị, người chủ trì kỳ họp tổng kết và tuyên bố bế mạc kỳ họp lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ



Huỳnh Văn Phúc



CHỦ TRÌ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGUYỄN QUANG TUYẾN

